

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030; Fax: 024.3921032  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 11 ngày 1/11/2018

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2019 VÀ  
ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỂ  
KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021**

Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành trong lĩnh vực tài chính – kế toán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông Vietinbank;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của VietinBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo của Ban Kiểm soát VietinBank về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của VietinBank;

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, VietinBank đã quyết liệt triển khai Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020 được Ngân hàng nhà nước phê duyệt và đã đạt được kết quả tích cực; đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, ứng dụng số hoá; kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự. Cùng những nỗ lực chung của ngành ngân hàng, VietinBank đã cố gắng hỗ trợ tối đa nền kinh tế, phát triển kinh doanh ổn định, đạt và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 đã đề ra. Một số chỉ tiêu tài chính đạt được năm 2019 của Ngân hàng như sau:

*ĐVT: tỷ đồng/%*

ST T	Nội dung	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2018 (*)	+/- so với 2018	+/- % so với 2018	Kế hoạch
1	Tổng tài sản	1.240.711	1.164.290	76.421	6,6%	Tăng trưởng 2%-5%
2	Dư nợ tín dụng (**)	953.178	888.216	64.962	7,3%	Tăng trưởng 6%-7%
3	Nguồn vốn huy động từ TCKT&DC	892.785	825.816	66.969	8,1%	Tăng trưởng 10%-12%
4	Tỷ lệ nợ xấu (nội bảng)	1,20%	1,60%	-0,4%		< 2%
5	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	11.461	6.194	5.267	85,0%	9.000
6	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	11.781	6.559	5.222	79,6%	9.500

(\*): Số liệu thực hiện năm 2018 được điều chỉnh theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

(\*\*): Dư nợ tín dụng được tính toán theo quy định tại công văn số 1077/NHNN-CSTT ngày 13/02/2018.

**(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán)**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông:**

- 1. Thông qua các Báo cáo tài chính** năm 2019 của VietinBank được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các TCTD Việt Nam đã kiểm toán. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietinBank được điều chỉnh số liệu Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).
- 2. Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 của Ngân hàng:**

Ngày 15/12/2011, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư 39/2011/TT-NHNN có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2012. Trong đó có quy định tại Chương 2, Điều 6: Thời gian lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập: *trước khi kết thúc năm tài chính, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của thông tư này để kiểm toán báo cáo tài chính, hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm tài chính tiếp theo.*

Theo đó, đến cuối năm 2020, VietinBank phải lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2021. Vì vậy, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank năm 2021 theo đúng quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN và pháp luật hiện hành.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH** 

**Lê Đức Thọ**